

Bản án số: 76/2020/HS-ST
Ngày: 26/9/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Phạm Thị Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: bà Thạch Thị Lan Nhung

bà Ngô Thị Luân

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Sơn Linh – là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà tham gia phiên tòa:
ông Tạ Văn Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 87/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. **Trịnh Văn C;** sinh năm: 1972; tại: Thanh Hóa; Nơi cư trú: thôn P, xã L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trịnh Văn V (đã chết) và bà Lê Thị N; có vợ là Đoàn Thị L và 02 người con, sinh năm 1995 và năm 1996; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/4/2020 đến ngày 13/4/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. **Đoàn Đình T;** sinh năm: 1965; tại: Hà Nội; Nơi cư trú: thôn L, xã L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hoá: 7/10; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn H và bà Nguyễn Thị T, (cả hai đều đã chết); có vợ là Đỗ Thị H và 03 người con, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 1995; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: bản án số 231/HSST ngày 27/10/1999 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 08 năm tù về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/4/2020 đến ngày 13/4/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi

khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

3. **Bùi Thị H**; sinh năm: 1980; tại: Hải Dương; Nơi cư trú: thôn T, xã L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Hữu H và bà Bùi Thị C; có chồng là Lê Xuân H và 02 người con, sinh năm 1999 và sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/4/2020 đến ngày 13/4/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

4. **Nguyễn Quang V**; sinh năm: 1975; tại: Hà Nội; Nơi cư trú: thôn Phúc Thọ, xã Liên Hà, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang L (đã chết) và bà Kiều Thị N; có vợ là Nguyễn Thị H và 03 người con, lớn nhất sinh năm 1995 và nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/4/2020 đến ngày 13/4/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Chị Lê Như Q, sinh năm: 1999.

Địa chỉ: thôn L, xã L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 00 giờ ngày 06/04/2020 Nguyễn Quang V, Đoàn Đình T và Bùi Thị H đến nhà Trịnh Văn C để ăn giỗ. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì cả 04 người cùng rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh phỏm thắng thua bằng tiền tại nhà Trịnh Văn C. Sau đó Trịnh Văn C đi mua 02 bộ bài tú lơ khơ và cùng Nguyễn Quang V, Đoàn Đình T và Bùi Thị H đánh bạc thắng thua bằng tiền tại phòng ngủ nhà Trịnh Văn C. Quá trình đánh bạc dưới hình thức đánh phỏm 5/10, nghĩa là ai bị người khác ăn 01 lá bài thì sẽ mất số tiền 50.000đồng, ăn cây chốt sẽ mất 200.000đồng, ai ù thì sẽ được của mỗi người đánh bạc số tiền 250.000đồng; ai thấp điểm nhất thì sẽ được số tiền 50.000đồng của người có số điểm thấp thứ 2 và người về thứ 3 sẽ mất số tiền 100.000đồng, người về cuối (người cao điểm nhất) sẽ mất số tiền 150.000đồng; ai bị cháy sẽ mất số tiền 200.000đồng. Đến 21 giờ cùng ngày thì bị Công an huyện Lâm Hà bắt quả tang.

Quá trình điều tra xác định các bị can Trịnh Văn C, Đoàn Đình T, Nguyễn Quang V và Bùi Thị H đã sử dụng số tiền 6.900.000đồng vào mục đích đánh bạc. Trịnh Văn C khi tham gia đánh bạc mang theo số tiền 1.000.000đồng và sử dụng toàn bộ số tiền này vào mục đích đánh bạc; Đoàn Đình T khi tham gia đánh bạc mang theo số tiền 2.260.000đồng và sử dụng số tiền này vào mục đích đánh bạc; Nguyễn Quang V mang theo số tiền 1.540.000đồng và sử dụng toàn bộ vào mục đích đánh bạc; Bùi Thị H khi tham gia đánh bạc mang theo số tiền 14.100.000đồng và sử dụng số tiền 2.100.000đồng vào mục đích đánh bạc.

Vật chứng thu giữ: Thu giữ trên chiếu bạc số tiền 5.550.000đồng; 01 chiếu cói, 02 bộ bài tú lơ khơ. Thu giữ trên người Trịnh Văn C 01 điện thoại di động sam sung Galaxy A7 màu đen; thu giữ trên người Đoàn Đình T số tiền 210.000đồng, 01 điện thoại di động sam sung Galaxy A6 màu đen, 01 điện thoại di động hiệu nokia RM – 1187 màu đen; thu giữ trên người Nguyễn Quang V số tiền 540.000đồng, 01 điện thoại di động ASUS Z010Đ màu đen; thu giữ trên người Bùi Thị H số tiền 12.600.000đồng, 01 điện thoại sam sung J7 Plus màu đen. Tạm giữ 02 xe mô tô biển kiểm soát 49D1 – 623.39 và 49D1 – 274.09.

Tại bản cáo trạng số 86/CT-VKS - LH ngày 09/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà để xét xử các bị can Trịnh Văn C, Đoàn Đình T, Bùi Thị H, Nguyễn Quang V về tội: “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố, không khiếu nại hay thắc mắc gì về nội dung bản cáo trạng.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Trịnh Văn C, Đoàn Đình T, Bùi Thị H, Nguyễn Quang V về tội: “Đánh bạc” đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo, (Riêng bị cáo Đoàn Đình T không được áp dụng điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự); Phạt tiền bị cáo Trịnh Văn C, bị cáo Đoàn Đình T mỗi bị cáo từ 30.000.000đồng đến 40.000.000đồng. bị cáo Bùi Thị H, bị cáo Nguyễn Quang V từ 20.000.000đồng đến 30.000.000đồng. Tất cả để sung vào ngân sách Nhà nước. Về xử lý vật chứng: áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tuyên: tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 6.900.000đồng, tuyên tịch thu tiêu hủy: 02 bộ bài tú lơ khơ; 01 chiếu cói. Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận: Vào khoảng 15 giờ ngày 06/4/2020 sau khi ăn giỗ xong, các bị cáo Trịnh Văn C, Đoàn Đình T, Bùi Thị H, Nguyễn Quang V cùng rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh phỏm thắng thua bằng tiền tại nhà bị cáo Trịnh Văn C. Đến 21 giờ cùng ngày thì bị Công an huyện Lâm Hà bắt quả tang cùng tang vật. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích để đánh bạc cơ quan Công an chứng minh được là 6.900.000đồng.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng, lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, tang vật thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác được phản ánh trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Trịnh Văn C, Đoàn Đình T, Bùi Thị H, Nguyễn Quang V phạm tội: “Đánh bạc” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh phỏm của các bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý với động cơ sát phạt lẫn nhau được thua bằng tiền nhằm tước đoạt tiền bạc của nhau là hành vi vi phạm pháp luật, là tệ nạn xã hội nên Nhà nước nghiêm cấm đánh bạc dưới mọi hình thức. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự và nếp sống văn minh tại địa phương, đồng thời là nguyên nhân làm phát sinh mâu thuẫn gia đình và các tệ nạn xã hội khác ngoài xã hội. Vì vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với hành vi đã thực hiện.

Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án: Trong vụ án này bị cáo Trịnh Văn C là người chuẩn bị công cụ phạm tội như đi mua bài, dùng chiếu và sử dụng nhà của bị cáo để làm địa điểm đánh bạc, đồng thời bị cáo sử dụng số tiền 1.000.000đồng để tham gia đánh bạc. Bị cáo Đoàn Đình T sử dụng số tiền 2.260.000đồng để tham gia đánh bạc và là người thắng bạc. Các bị cáo còn lại tham gia đánh bạc với số tiền cụ thể như sau: Bị cáo Bùi Thị H tham gia đánh bạc với số tiền 2.100.000đồng và là người thua bạc, bị cáo Nguyễn Quang V sử dụng số tiền 1.540.000đồng để tham gia đánh bạc và là người thắng bạc, nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương đương với hành vi của mình. Các bị

cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, phạm tội mang tính bộc phát, sau kết thúc tiệc đám giỗ tại nhà bị cáo Trịnh Văn C thì các bị cáo cùng rủ nhau đánh bạc và tất cả đồng ý.

Xét nhân thân của các bị cáo: Bị cáo Trịnh Văn C, Bùi Thị H, Nguyễn Quang V chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Đoàn Đình T đã từng bị kết án về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” nhưng thuộc trường hợp được coi là không có án tích theo quy định tại Nghị quyết số 01/2018/NQ-HĐTP ngày 24/4/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi đã thực hiện. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Trịnh Văn C là người chuẩn bị công cụ, sử dụng nhà và tham gia đánh bạc, bị cáo Đoàn Đình T là người sử dụng số tiền nhiều nhất để tham gia đánh bạc và là người có nhân thân xấu nên phải chịu trách nhiệm hình sự cao nhất trong vụ án. Bị cáo Bùi Thị H và bị cáo Nguyễn Quang V phải chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với hành vi của mình nhưng thấp hơn bị cáo Trịnh Văn C và bị cáo Đoàn Đình T là phù hợp.

Căn cứ tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát để các bị cáo thấy giá trị của đồng tiền chân chính và làm ăn lương thiện cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[3] Xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra thu giữ 01 chiếc còi đã qua sử dụng; 02 bộ bài tú lơ khơ đã qua sử dụng đây là công cụ liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên tuyên tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 6.900.000đồng tại tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà theo giấy nộp tiền lập ngày 17/4/2020 tại kho bạc nhà nước huyện Lâm Hà, liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Bên cạnh đó cơ quan điều tra còn thu giữ của bị cáo Trịnh Văn C 01 điện thoại di động sam sung Galaxy A7 màu đen; thu giữ của bị cáo Đoàn Đình T 01 điện thoại di động sam sung Galaxy A6 màu đen, 01 điện thoại di động hiệu nokia RM – 1187 màu đen; thu giữ của bị cáo Bùi Thị H số tiền 12.000.000đồng và 01 điện di động sam sung J7 Plus màu đen; thu giữ của bị cáo Nguyễn Quang V 01 điện thoại di động ASUS Z010Đ màu đen và xe mô tô biển kiểm soát số 49D1 – 274.09. Số vật chứng này các bị cáo không sử dụng vào mục

đích đánh bạc nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Hà đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho các bị cáo là đúng theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét, giải quyết.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 49D1 – 623.39 bị cáo Bùi Thị H sử dụng để đi đến nhà bị cáo Trịnh Văn C ăn giỗ là xe của chị Lê Như Q làm chủ sở hữu, chiếc xe này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Hà đã trả lại cho chị Quỳnh. Tại phiên tòa, chị Quỳnh không có ý kiến khiếu nại hay thắc mắc gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét, giải quyết.

[4] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: các bị cáo Trịnh Văn C, Đoàn Đình T, Bùi Thị H, Nguyễn Quang V phạm tội: “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự.

Phạt tiền: bị cáo Trịnh Văn C 30.000.000đồng (*Ba mươi triệu đồng*).

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự.

Phạt tiền: bị cáo Đoàn Đình T 30.000.000đồng (*Ba mươi triệu đồng*).

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự.

Phạt tiền: bị cáo Bùi Thị H, bị cáo Nguyễn Quang V mỗi bị cáo 20.000.000đồng (*Hai mươi triệu đồng*).

Tất cả để sung vào ngân sách Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tuyên: tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 6.900.000đồng. (*Sáu triệu chín trăm nghìn đồng*) tại tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà theo giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 17/4/2020 tại Kho bạc Nhà nước huyện Lâm Hà.

Tuyên: tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc cói đã qua sử dụng, 02 bộ bài tú lơ khơ đã qua sử dụng.

(*Tất cả có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 14/9/2020*)

3. *Về án phí*: áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc các bị cáo mỗi người phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (26/9/2020) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKS, CA huyện Lâm Hà;
- Thi hành án huyện Lâm Hà;
- Bị cáo; Người liên quan;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thúy